

Ngày 21/09/2017

**TỔNG HỢP THÔNG TIN TRONG NGÀY**
**THÔNG TIN DOANH NGHIỆP**
**VID: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 10%**

VID - CTCP Đầu tư phát triển thương mại Viễn Đông - Ngày 06/10 là ngày giao dịch không hưởng quyền tạm ứng cổ tức năm 2017, ngày đăng ký cuối cùng là 09/10. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 10%, thanh toán bắt đầu từ ngày 25/10/2017.

**CAV: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 20%**

CAV - Công ty cổ phần Dây Cáp điện Việt Nam - Dự kiến chốt danh sách cổ đông tạm ứng cổ tức năm 2017 với tỷ lệ 20% bằng tiền mặt vào ngày 6/10; ngày thanh toán là ngày 19/10. Với 57,6 triệu cổ phiếu đang lưu hành, CAV dự kiến sẽ chi hơn 115 tỷ đồng để trả cổ tức. Theo kế hoạch đã thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên, mức cổ tức năm 2017 là 35%.

**CTG: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 7%**

CTG - Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – Vietinbank - Ngày 27/9 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2016, ngày đăng ký cuối cùng là 28/9. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 7%, thanh toán bắt đầu từ ngày 17/10/2017.

**THG: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 10%**

THG - CTCP Đầu tư và Xây dựng Tiền Giang - Ngày 04/10 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức đợt 1 năm 2017, ngày đăng ký cuối cùng là 05/10. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 10%, thanh toán bắt đầu từ ngày 19/10/2017.

**TIN KINH TẾ TRONG NƯỚC NỔI BẬT**
**Lộ diện gương mặt đầu tiên thí điểm xử lý nợ xấu theo Nghị quyết 42**

Nghị quyết số 42/2017/QH14 được Quốc hội thông qua vào cuối tháng 8/2017, là nghị quyết nhằm tháo gỡ các vướng mắc, khó khăn pháp lý hiện hành liên quan đến xử lý nợ xấu và tài sản bảo đảm các khoản nợ của tổ chức tín dụng; tạo cơ chế xử lý đồng bộ, thúc đẩy xử lý nhanh, dứt điểm nợ xấu cho các tổ chức tín dụng. Chi tiết xin xem tại: <https://www.stockbiz.vn/News/2017/9/21/768881/lo-dien-guong-mat-dau-tien-thi-diem-xu-ly-no-xau-theo-nghi-quyet-42.aspx>

**Giá ô tô nhập khẩu 8 tháng đầu năm giảm gần 2.000 USD/chiếc so với cùng kỳ**

Nhập khẩu ô tô nguyên chiếc các loại trong tháng 8 đạt 7.831 chiếc, trị giá 187,8 triệu USD; tăng 12,8% về lượng và 12,7% về giá trị so với tháng 7. Như vậy, sau khi lượng nhập khẩu ô tô xuống mức thấp nhất trong tháng 7/2017, sang tháng 8 số lượng xe nhập khẩu đã tăng 891 chiếc, trị giá tăng tương ứng 21 triệu USD. Chi tiết xin xem tại: <https://www.stockbiz.vn/News/2017/9/21/768902/gia-o-to-nhap-khau-8-thang-dau-nam-giam-gan-2-000-usd-chiec-so-voi-cung-ky.aspx>

**Ngày 21/09: Tỷ giá trung tâm ở mức 22.446 đồng, không đổi so với phiên trước đó**

Tỷ giá trung tâm ngày 21/9 được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 22.446 đồng, giữ nguyên so với sáng qua. Trong khi đó, tỷ giá USD tại các ngân hàng thương mại niêm yết sáng nay hầu như không có biến động. Cụ thể, mở cửa giao dịch sáng nay Vietcombank, Vietinbank, BIDV, DongABank, ACB tiếp tục niêm yết ở mức 22.690-22.760 đồng (mua vào - bán ra), không đổi so với giá khảo sát sáng qua.

**Sáng ngày 21/09: Giá vàng SJC ở mức 36,50 - 36,70 triệu đồng/lượng**

Lúc 8h25 sáng nay (21/9), giá vàng miếng SJC niêm yết tại Công ty TNHH MTV Vàng bạc đá quý Sài Gòn - SJC ở mức 36,50 - 36,70 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra); giảm 90 nghìn đồng/lượng ở cả hai chiều so với sáng qua. Giá vàng trong nước giảm trong bối cảnh giá vàng thế giới đang suy yếu. Ở thời điểm cập nhật lúc 7h00 sáng theo giờ Việt Nam, giá vàng giao ngay đang ở mức 1.298,30 USD/ounce, giảm 0,1% so với mức chốt phiên hôm thứ Tư là 1.310,70 USD/ounce.

**TỔNG QUAN TTCK QUỐC TẾ**

| KHU VỰC | CHỈ SỐ     | +/- | ĐIỂM             |
|---------|------------|-----|------------------|
| MỸ      | Dow Jones  | ↑   | 41.79 22,412.59  |
|         | Nasdaq     | ↓   | -5.28 6,456.04   |
|         | S&P 500    | ↑   | 1.59 2,508.24    |
| CHÂU ÂU | FTSE 100   | ↓   | -3.30 7,271.95   |
|         | DAX        | ↑   | 7.38 12,569.17   |
|         | CAC 40     | ↑   | 4.22 5,241.66    |
| CHÂU Á  | Nikkei 225 | ↑   | 37.02 20,347.48  |
|         | Hang Seng  | ↓   | -17.36 28,110.44 |
|         | Shanghai   | ↓   | -3.26 3,362.74   |

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp)

Cập nhật ngày 21/09/2017

**TIN QUỐC TẾ NỔI BẬT**
**Ngày 20/09: Chỉ số Dow Jones tăng 0.19%, lên 22,412.59 điểm**

Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Tư, chỉ số Dow Jones cộng 41.79 điểm (tương đương 0.19%) lên 22,412.59 điểm, chỉ số S&P 500 nhích 1.59 điểm (tương đương 0.06%) lên 2,508.24 điểm, trong khi chỉ số Nasdaq Composite hạ 5.28 điểm (tương đương 0.08%) xuống 6,456.04 điểm.

**Ngày 20/09: Dầu Brent tăng 2.1%, lên 56.29 USD/thùng**

Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Tư, hợp đồng dầu WTI giao tháng 11 tiến 79 xu (tương đương 1.6%) lên 50.69 USD/thùng. Hợp đồng dầu Brent giao tháng 11 trên sàn Luân Đôn tăng 1.15 USD (tương đương 2.1%) lên 56.29 USD/thùng, mức đóng cửa cao nhất kể từ đầu tháng 3/2017.

Ngày 21/09/2017

**TỔNG HỢP DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG**
**TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX**

Thay đổi (điểm) ↓ **-1,93/-0,24%**

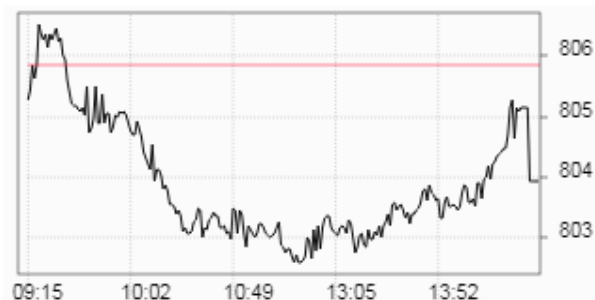
Giá trị (điểm) ↓ **803.93**

Khối lượng (cp) **138,747,827**

Giá trị (tỷ đồng) **3,525.71**

Số cp tăng giá ↑ **121**

Số cp giảm giá ↓ **141**

Số cp đứng giá → **81**
**DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX**


| Mã  | Mở   | Đóng | Cao  | Thấp | KL        | Thay đổi                                  |
|-----|------|------|------|------|-----------|-------------------------------------------|
| HU1 | 7.2  | 8.3  | 8.3  | 7.2  | 53,100    | <span style="color: green;">↑</span> 7.0% |
| HAR | 13   | 13.1 | 13.1 | 12.6 | 2,031,890 | <span style="color: green;">↑</span> 7.0% |
| BTT | 37.3 | 37.3 | 37.3 | 37.3 | 4,650     | <span style="color: green;">↑</span> 6.9% |
| TIE | 9.7  | 10   | 10   | 9.7  | 200       | <span style="color: green;">↑</span> 6.8% |
| FCN | 22.2 | 22.8 | 22.8 | 22.1 | 1,223,320 | <span style="color: green;">↑</span> 6.8% |

**TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX**

Thay đổi (điểm) ↑ **+0,57/+0,54%**

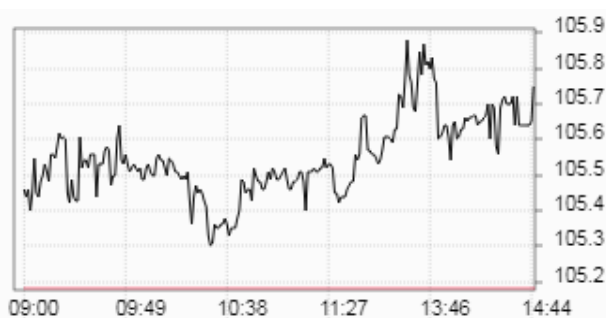
Giá trị (điểm) ↑ **105.75**

Khối lượng (cp) **83,813,293**

Giá trị (tỷ đồng) **779.02**

Số cp tăng giá ↑ **104**

Số cp giảm giá ↓ **75**

Số cp đứng giá → **194**
**DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX**


| Mã  | Mở   | Đóng | Cao  | Thấp | KL     | Thay đổi                                   |
|-----|------|------|------|------|--------|--------------------------------------------|
| DNC | 42.9 | 42.9 | 42.9 | 42.9 | 100    | <span style="color: green;">↑</span> 10.0% |
| L14 | 73.5 | 83.7 | 83.7 | 73   | 97,681 | <span style="color: green;">↑</span> 10.0% |
| VNF | 50.5 | 56.3 | 56.3 | 50.5 | 2,600  | <span style="color: green;">↑</span> 10.0% |
| PSW | 9.1  | 11.1 | 11.1 | 9.1  | 200    | <span style="color: green;">↑</span> 9.9%  |
| DL1 | 13.5 | 13.5 | 13.5 | 13.5 | 12,100 | <span style="color: green;">↑</span> 9.8%  |

**TỔNG QUAN GD NĐTNN**

| TỔNG KL (CÓ PHIẾU) | SÀN HCM                                      | SÀN HN                                    |
|--------------------|----------------------------------------------|-------------------------------------------|
| MUA                | 9,414,380                                    | 1,029,301                                 |
| BÁN                | 8,044,500                                    | 1,745,525                                 |
| MUA - BÁN          | <span style="color: green;">1,369,880</span> | <span style="color: red;">-716,224</span> |

**SÀN HCM và SÀN HN**

Ngày 21/09, khối ngoại bán ròng tổng cộng hơn 23,44 tỷ đồng trên cả hai sàn. Trên sàn HOSE, khối ngoại bán ròng gần 12,28 tỷ đồng. Trên sàn HNX, khối ngoại bán ròng gần 11,16 tỷ đồng.

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp:...)

Ngày 21/09/2017

**TỈ LỆ ẢNH HƯỞNG ĐẾN CHỈ SỐ VN-INDEX**

Vốn hóa thị trường (Ngày 20/09/2017): 2,061,453.00 tỷ đồng

Giá trị VN-INDEX (Ngày 20/09/2017): 805.86 điểm

Cập nhật ngày 21/09/2017

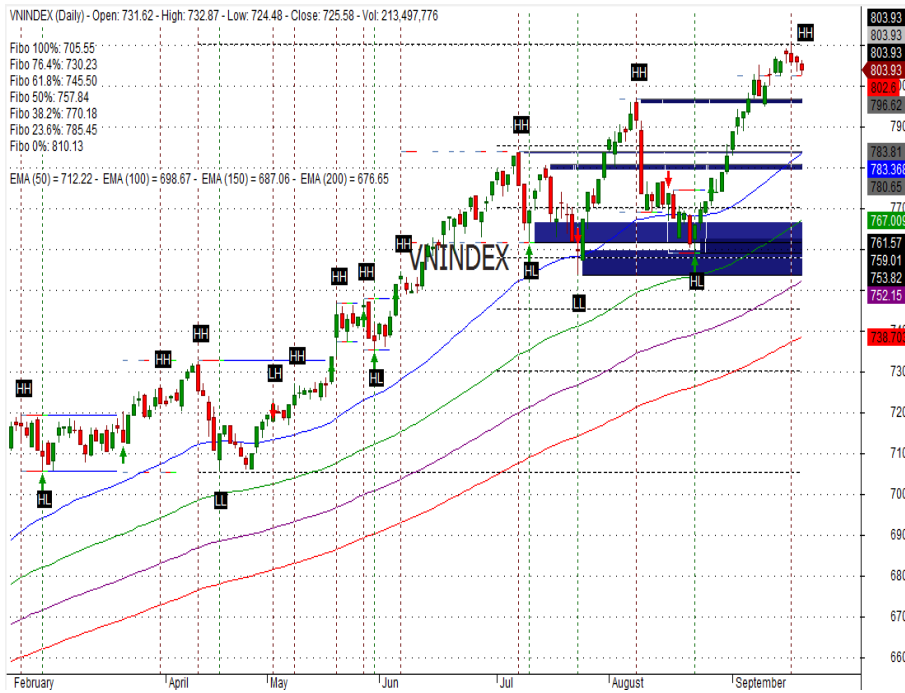
| Mã CK | Tỷ lệ ảnh hưởng | KL niêm yết   | Giá tham chiếu | Giá khớp | +/-  | %     | KL khớp   | Điểm ảnh hưởng |
|-------|-----------------|---------------|----------------|----------|------|-------|-----------|----------------|
| VNM   | 10.5%           | 1,451,453,429 | 148.9          | 148      | -0.9 | -0.6% | 741,410   | <b>-0.51</b>   |
| SAB   | 8.5%            | 641,281,186   | 273            | 265      | -8.0 | -2.9% | 52,660    | <b>-2.01</b>   |
| VCB   | 6.6%            | 3,597,768,575 | 37.8           | 37.85    | 0.1  | 0.1%  | 1,215,880 | <b>0.07</b>    |
| GAS   | 6.3%            | 1,913,950,000 | 67.8           | 68       | 0.2  | 0.3%  | 300,880   | <b>0.15</b>    |
| VIC   | 6.3%            | 2,637,707,954 | 49             | 49.1     | 0.1  | 0.2%  | 642,630   | <b>0.10</b>    |
| PLX   | 4.0%            | 1,293,878,081 | 64             | 64.2     | 0.2  | 0.3%  | 479,010   | <b>0.10</b>    |
| CTG   | 3.5%            | 3,723,404,556 | 19.5           | 19.8     | 0.3  | 1.5%  | 2,217,490 | <b>0.44</b>    |
| BID   | 3.4%            | 3,418,715,334 | 20.5           | 20.85    | 0.4  | 1.7%  | 3,542,580 | <b>0.47</b>    |
| MSN   | 3.0%            | 1,147,496,374 | 53.8           | 51.2     | -2.6 | -4.8% | 726,040   | <b>-1.17</b>   |
| ROS   | 2.5%            | 430,000,000   | 119.6          | 120.3    | 0.7  | 0.6%  | 2,604,930 | <b>0.12</b>    |
| VPB   | 2.4%            | 1,332,689,035 | 36.9           | 36.9     | 0.0  | 0.0%  | 535,570   | <b>0.00</b>    |
| HPG   | 2.3%            | 1,264,255,417 | 37.9           | 37.5     | -0.4 | -1.1% | 4,301,050 | <b>-0.20</b>   |
| VJC   | 2.0%            | 300,000,000   | 137.1          | 137.1    | 0.0  | 0.0%  | 494,270   | <b>0.00</b>    |
| MBB   | 1.9%            | 1,712,740,909 | 22.95          | 23.15    | 0.2  | 0.9%  | 2,165,830 | <b>0.13</b>    |
| BVH   | 1.9%            | 680,471,434   | 56.5           | 56.9     | 0.4  | 0.7%  | 436,530   | <b>0.11</b>    |
| NVL   | 1.8%            | 589,369,234   | 61.8           | 61.7     | -0.1 | -0.2% | 1,966,440 | <b>-0.02</b>   |
| BHN   | 1.2%            | 231,800,000   | 107            | 106      | -1.0 | -0.9% | 41,580    | <b>-0.09</b>   |
| FPT   | 1.1%            | 461,723,054   | 48.65          | 49.4     | 0.8  | 1.5%  | 2,667,670 | <b>0.14</b>    |
| MWG   | 0.9%            | 153,950,927   | 114            | 114.1    | 0.1  | 0.1%  | 221,340   | <b>0.01</b>    |
| STB   | 0.8%            | 1,485,215,716 | 11.7           | 11.6     | -0.1 | -0.9% | 1,437,280 | <b>-0.06</b>   |

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, Cophieu68, HOSE)

Ngày 21/09/2017

## PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

### VN-INDEX



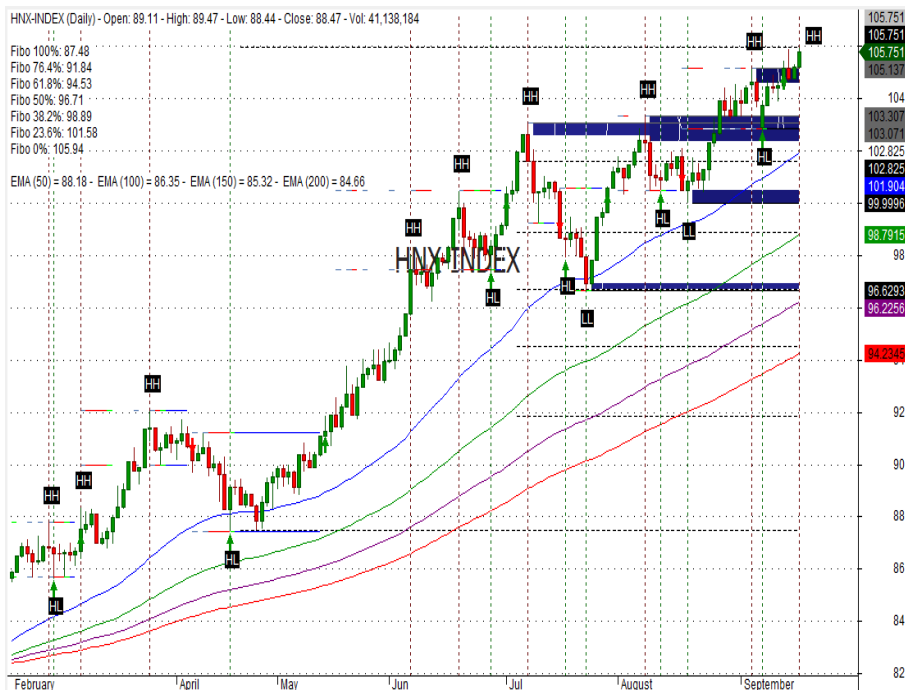
50% cash

50% stocks

Vùng mua: 795 - 800

Vùng chốt lời ngắn hạn: 805 - 810

### HNX-INDEX



30% cash

70% stocks

Vùng mua: 104.0 - 105.0

Vùng chốt lời ngắn hạn: 106.0 - 107.0

### Phân tích kỹ thuật

**Nhận định:** Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Vn-Index sẽ kiểm tra vùng hỗ trợ gần nhất tại 795 - 800 điểm. Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 50% cash/ 50% stocks.

**Khuyến nghị ngắn hạn:**

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Vn-Index được dự báo nằm tại 795 - 800 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Xem xét bán ra khi thủng ngưỡng hỗ trợ 795. Vùng hỗ trợ tiếp theo được dự báo ở mức 785 - 790 điểm.

Trong kịch bản tích cực, vùng 805 - 810 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Vùng kháng cự tiếp theo được dự báo ở mức 815 - 820 điểm.

#### Chỉ báo kỹ thuật

| Trend | Momentum     | Volatility |   |
|-------|--------------|------------|---|
| ADX   | ↑ ROC        | ↓ BBs      | → |
| MA    | ↑ RSI        | ↑ SD       | ↑ |
| MACD  | ↑ Stochastic | ↑ ATR      | ↓ |
| PSAR  | ↑ %R         | ↑ Volume   |   |
| Aroon | ↑ MFI        | ↓ Volume   | ↓ |

### Phân tích kỹ thuật

**Nhận định:** Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Hnx-Index sẽ kiểm tra vùng kháng cự gần nhất tại 106.0 - 107.0 điểm. Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 30% cash/ 70% stocks.

**Khuyến nghị ngắn hạn:**

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Hnx-Index được dự báo nằm tại 104.0 - 105.0 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Xem xét bán ra khi thủng ngưỡng hỗ trợ 104.0. Vùng hỗ trợ tiếp theo ở mức 102.0 - 103.0.

Trong kịch bản tích cực, vùng 106.0 - 107.0 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Vùng kháng cự tiếp theo ở mức 108.0 - 109.0 điểm.

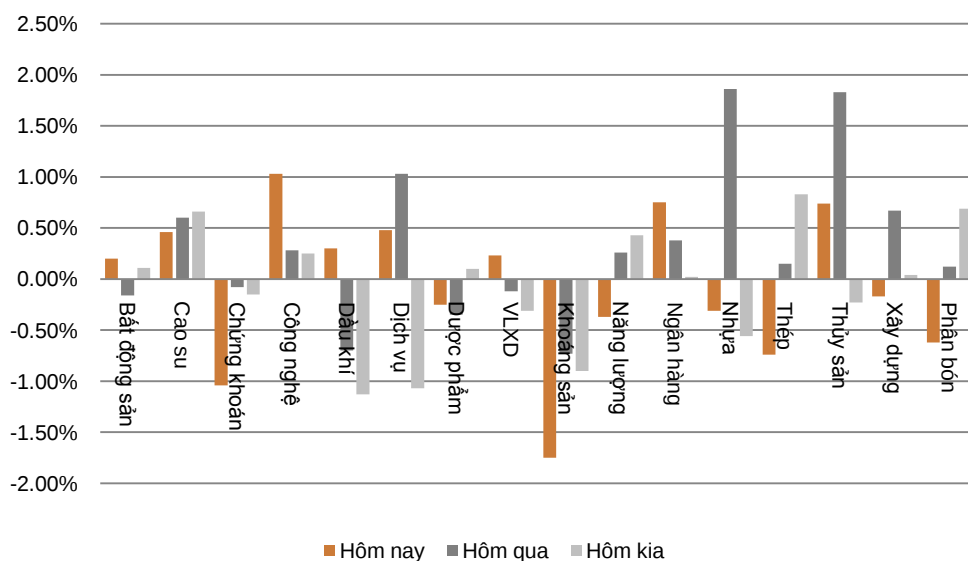
#### Chỉ báo kỹ thuật

| Trend | Momentum     | Volatility |   |
|-------|--------------|------------|---|
| ADX   | ↑ ROC        | ↑ BBs      | ↑ |
| MA    | ↑ RSI        | ↑ SD       | ↑ |
| MACD  | ↑ Stochastic | ↑ ATR      | ↓ |
| PSAR  | ↑ %R         | ↑ Volume   |   |
| Aroon | ↑ MFI        | ↑ Volume   | ↑ |

Ngày 21/09/2017

**DIỄN BIẾN CHỈ SỐ NGÀNH**

| Ngành        | Thay đổi |
|--------------|----------|
| Bất động sản | ↑ 0.20%  |
| Cao su       | ↑ 0.46%  |
| Chứng khoán  | ↓ -1.04% |
| Công nghệ    | ↑ 1.03%  |
| Dầu khí      | ↑ 0.30%  |
| Dịch vụ      | ↑ 0.48%  |
| Dược phẩm    | ↓ -0.25% |
| VLXD         | ↑ 0.23%  |
| Khoáng sản   | ↓ -1.75% |
| Năng lượng   | ↓ -0.37% |
| Ngân hàng    | ↑ 0.75%  |
| Nhựa         | ↓ -0.31% |
| Thép         | ↓ -0.74% |
| Thủy sản     | ↑ 0.74%  |
| Xây dựng     | ↓ -0.17% |
| Phân bón     | ↓ -0.62% |

**BIỂU ĐỒ NGÀNH**

**CHI TIẾT NGÀNH**

| Ngành            | Mã chứng khoán | Giá tham chiếu | Giá khớp | +/-    | %       | KLGD      |
|------------------|----------------|----------------|----------|--------|---------|-----------|
| <b>Cao su</b>    | HNG            | 9.4            | 9.55     | ↑ 0.2  | ↑ 1.6%  | 1,603,490 |
|                  | PHR            | 42.3           | 42.3     | → 0.0  | → 0.0%  | 324,180   |
|                  | DRC            | 23.3           | 23.1     | ↓ -0.2 | ↓ -0.9% | 751,580   |
| <b>Công nghệ</b> | FPT            | 48.65          | 49.4     | ↑ 0.8  | ↑ 1.5%  | 2,667,670 |
|                  | FOX            | 71.8           | 71.8     | → 0.0  | → 0.0%  | 9,800     |
|                  | SAM            | 10.4           | 10.45    | ↑ 0.1  | ↑ 0.5%  | 356,530   |
| <b>Dịch vụ</b>   | VEF            | 61             | 61.5     | ↑ 0.5  | ↑ 0.8%  | 5,600     |
|                  | PAN            | 37.5           | 37.3     | ↓ -0.2 | ↓ -0.5% | 8,150     |
|                  | OCH            | 11.9           | 11.9     | → 0.0  | → 0.0%  | 6,100     |
| <b>Ngân hàng</b> | VCB            | 37.8           | 37.85    | ↑ 0.1  | ↑ 0.1%  | 1,215,880 |
|                  | CTG            | 19.5           | 19.8     | ↑ 0.3  | ↑ 1.5%  | 2,217,490 |
|                  | BID            | 20.5           | 20.85    | ↑ 0.4  | ↑ 1.7%  | 3,542,580 |
| <b>Thủy sản</b>  | VHC            | 48.35          | 50.5     | ↑ 2.2  | ↑ 4.5%  | 148,720   |
|                  | SEA            | 16             | 16       | → 0.0  | → 0.0%  | 10,400    |
|                  | HVG            | 6.48           | 6.35     | ↓ -0.1 | ↓ -2.0% | 433,130   |

Cập nhật ngày 21/09/2017

Ngày 21/09/2017

**ĐẦU TƯ THEO NHÓM NGÀNH**

| Ngành        | Biến động tuần (%) | Cổ phiếu nổi bật        | Thông tin cập nhật                                                                                                       |
|--------------|--------------------|-------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Bất động sản | ↑ 0.52%            | VIC, PDR, DIG, DXG, SCR | Thị trường BĐS đã đi quá nửa năm 2017 với nhiều chuyển biến tích cực.                                                    |
| Cao su       | ↑ 0.81%            | CSM, DRC, SRC           | Giá bán sẫm lớp sứt giảm do áp lực cạnh tranh tăng cao.                                                                  |
| Chứng khoán  | ↓ -0.61%           | HCM, SSI, VND           | Triển vọng nâng hạng TTCK Việt Nam – yếu tố tạo kỳ vọng.                                                                 |
| Công nghệ    | ↑ 1.07%            | FPT, CMG, ELC           | Theo dự báo của NASSCOM, nhu cầu phần mềm thế giới sẽ tăng trưởng từ 15-20% trong giai đoạn 2016-2020.                   |
| Dầu khí      | ↓ -2.12%           | GAS, PVC, PVD, PVS      | Ngành Dầu khí tiếp tục chịu ảnh hưởng tiêu cực từ diễn biến giá dầu.                                                     |
| Dịch vụ      | ↓ -0.08%           | PAN, SKG, VNG, DSN      | Dự báo năm 2017, tổng thu du lịch ước đạt 480.000 tỷ đồng (+20%).                                                        |
| Dược phẩm    | ↑ 0.11%            | DCL, DHG, DMC, IMP      | Theo dự báo của BMI ngành dược sẽ tiếp tục đạt mức tăng trưởng với hai con số trong giai đoạn 5 năm tới khoảng 11,8%.    |
| VLXD         | ↑ 1.48%            | HT1, BCC                | Cuộc đua giành thị phần tiêu thụ xi măng sẽ khốc liệt.                                                                   |
| Khoáng sản   | ↓ -2.82%           | NBC, TC6, TCS, TDN      | Ngành khoáng sản hiện nay vẫn còn gặp nhiều khó khăn.                                                                    |
| Năng lượng   | ↓ -0.22%           | BTP, PPC, VSH, NT2      | Kỳ vọng tăng trưởng mạnh mẽ từ ngành thủy điện.                                                                          |
| Ngân hàng    | ↑ 0.87%            | VCB, BID, CTG, MBB, SHB | Triển vọng ngành ngân hàng thể hiện từ dự báo KQKD khả quan.                                                             |
| Nhựa         | ↑ 2.43%            | BMP, NTP, AAA           | Từ 01/01/2017, hạt nhựa PP nhập khẩu sẽ bị áp thuế 3% thay vì 1% làm giảm biên lợi nhuận gộp.                            |
| Thép         | ↑ 2.31%            | HPG, HSG, VGS, NKG      | Thép phục hồi mạnh, nhưng triển vọng không chắc chắn.                                                                    |
| Thủy sản     | ↑ 2.92%            | FMC, HVG, IDI, VHC      | Ngành Thủy sản sẽ vẫn gặp nhiều khó khăn trong năm 2017.                                                                 |
| Xây dựng     | ↑ 1.86%            | CTD, PXS, VCG, VNE      | Ngành xây dựng Việt Nam gần đây ghi nhận kỉ lục tăng trưởng kép 19%.                                                     |
| Phân bón     | ↓ -0.39%           | FMC, HVG, IDI, VHC      | Ngành Phân bón đang trong giai đoạn khó khăn khi chịu áp lực cạnh tranh từ phân bón nhập khẩu cũng như nạn phân bón giả. |

Cập nhật ngày 21/09/2017

Ngày 21/09/2017

**GIÁ CẢ HÀNG HÓA THẾ GIỚI**

| Năng lượng  | Giá hiện tại | Thay đổi |          |          |        | Thời gian cập nhật |
|-------------|--------------|----------|----------|----------|--------|--------------------|
|             |              | 1 Ngày   | 1 Tuần   | 1 Tháng  | 1 Năm  |                    |
| Crude Oil   | 50.6886 ↑    | 0.38% ↑  | 1.50% ↑  | 6.29% ↑  | 9.32%  | 21/09/2017         |
| Brent       | 56.2801 →    | 0.00% ↑  | 1.36% ↑  | 8.39% ↑  | 17.99% | 21/09/2017         |
| Natural gas | 3.0743 ↓     | -0.45% ↑ | 0.15% ↑  | 4.62% ↑  | 2.83%  | 21/09/2017         |
| Gasoline    | 1.6466 ↓     | -0.62% ↑ | 0.96% ↑  | 3.37% ↑  | 17.31% | 21/09/2017         |
| Heating oil | 1.8106 ↑     | 0.06% ↑  | 1.77% ↑  | 13.69% ↑ | 24.40% | 21/09/2017         |
| Ethanol     | 1.5287 ↓     | -0.78% ↓ | -1.07% ↓ | -0.81% ↓ | -0.42% | 21/09/2017         |

| Kim loại  | Giá hiện tại | Thay đổi |          |          |         | Thời gian cập nhật |
|-----------|--------------|----------|----------|----------|---------|--------------------|
|           |              | 1 Ngày   | 1 Tuần   | 1 Tháng  | 1 Năm   |                    |
| Gold      | 1296.22 ↓    | -0.38% ↓ | -2.48% ↑ | 0.94% ↓  | -3.01%  | 21/09/2017         |
| Silver    | 17.023 ↓     | -0.79% ↓ | -4.07% ↑ | 0.33% ↓  | -14.21% | 21/09/2017         |
| Platinum  | 940.7 ↓      | -0.03% ↓ | -3.86% ↓ | -3.47% ↓ | -10.58% | 21/09/2017         |
| Palladium | 910.2 ↑      | 0.02% ↓  | -1.33% ↓ | -2.39% ↑ | 31.34%  | 21/09/2017         |

| Nông nghiệp | Giá hiện tại | Thay đổi |          |          |         | Thời gian cập nhật |
|-------------|--------------|----------|----------|----------|---------|--------------------|
|             |              | 1 Ngày   | 1 Tuần   | 1 Tháng  | 1 Năm   |                    |
| Wool        | 1,525.00 →   | 0.00% ↓  | -1.99% ↓ | -5.51% ↑ | 16.32%  | 21/09/2017         |
| Lumber      | 390 →        | 0.00% ↓  | -2.11% ↑ | 6.76% ↑  | 23.65%  | 21/09/2017         |
| Soybeans    | 964.5649 ↓   | -0.36% ↓ | -0.07% ↑ | 3.32% ↓  | -1.21%  | 21/09/2017         |
| Wheat       | 448.5568 →   | 0.00% ↑  | 4.76% ↑  | 11.54% ↑ | 10.64%  | 21/09/2017         |
| Cotton      | 70.04 ↓      | -0.65% ↑ | 0.09% ↑  | 1.94% ↓  | -1.59%  | 21/09/2017         |
| Rice        | 12.7924 →    | 0.00% ↓  | -0.91% ↑ | 2.54% ↑  | 32.36%  | 21/09/2017         |
| Cheese      | 1.656 →      | 0.00% ↓  | -0.06% ↓ | -0.42% ↓ | -5.32%  | 21/09/2017         |
| Palm Oil    | 2779 ↓       | -0.25% ↓ | -3.67% ↑ | 1.83% ↓  | -4.47%  | 21/09/2017         |
| Milk        | 16.33 ↑      | 0.43% ↑  | 0.43% ↓  | -1.15% ↓ | -0.31%  | 21/09/2017         |
| Cocoa       | 2004 ↓       | -0.25% ↓ | -1.96% ↑ | 3.52% ↓  | -30.55% | 21/09/2017         |
| Rubber      | 211.2 ↑      | 0.57% ↓  | -5.08% ↓ | -2.85% ↑ | 24.68%  | 21/09/2017         |
| Sugar       | 14.63 ↑      | 3.98% ↑  | 2.09% ↑  | 8.21% ↓  | -34.10% | 21/09/2017         |
| Oat         | 247.3774 ↑   | 0.30% ↑  | 1.91% ↑  | 3.51% ↑  | 39.56%  | 21/09/2017         |
| Canola      | 493.2 ↑      | 0.06% ↑  | 0.94% ↓  | -2.68% ↑ | 4.71%   | 21/09/2017         |

| Công nghiệp | Giá hiện tại | Thay đổi |          |          |         | Thời gian cập nhật |
|-------------|--------------|----------|----------|----------|---------|--------------------|
|             |              | 1 Ngày   | 1 Tuần   | 1 Tháng  | 1 Năm   |                    |
| Live Cattle | 110.95 ↑     | 2.76% ↑  | 3.16% ↑  | 4.67% ↑  | 2.21%   | 21/09/2017         |
| Steel       | 4050 ↑       | 0.32% ↓  | -0.98% ↓ | -2.76% ↑ | 79.68%  | 21/09/2017         |
| Bitumen     | 2304 ↓       | -4.71% ↓ | -1.54% ↓ | -9.43% ↑ | 40.32%  | 21/09/2017         |
| Cobalt      | 59750 →      | 0.00% ↓  | -1.32% → | 0.00% ↑  | 123.36% | 21/09/2017         |

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, tradingeconomics.com)

Ngày 21/09/2017

**DANH MỤC CỦA CANSLIM**
**CÁC KHUYẾN NGHỊ CÒN MỞ TRẠNG THÁI**

| Mã CP       | Mua Bán | Trạng thái | Giá mua/Bán | Giá hiện tại | Giá mục tiêu | Lãi lỗ tiềm năng | Lãi lỗ ghi nhận | Ngày mở TT | Ghi chú |
|-------------|---------|------------|-------------|--------------|--------------|------------------|-----------------|------------|---------|
| * PGC       | Mua     | Mở         | 13.5        | 15.4         | 24.1         | ↑ 78.5%          | ↑ 14.1%         | 04/05/2017 |         |
| Trung bình: |         |            |             |              |              |                  | ↑ 14.1%         |            |         |

**CÁC KHUYẾN NGHỊ ĐÃ ĐÓNG TRONG THÁNG**

| Mã CP       | Mua Bán | Trạng thái | Giá mua/Bán | Giá hiện tại | Giá mục tiêu | Lãi lỗ tiềm năng | Lãi lỗ ghi nhận | Ngày mở TT | Ngày đóng TT |
|-------------|---------|------------|-------------|--------------|--------------|------------------|-----------------|------------|--------------|
| VNM         | Mua     | Đóng       | 115.0       | 138.0        | 140.0        | ↑ 21.7%          | ↑ 20.0%         | 27/01/2016 | 17/03/2016   |
| BTP         | Mua     | Đóng       | 11.4        | 15.8         | 15.3         | ↑ 34.2%          | ↑ 38.6%         | 16/02/2016 | 25/03/2016   |
| INN         | Mua     | Đóng       | 36.0        | 49.8         | 49.0         | ↑ 36.1%          | ↑ 38.3%         | 19/01/2016 | 13/04/2016   |
| KBC         | Mua     | Mở         | 13.1        | 15.0         | 15.5         | ↑ 18.3%          | ↑ 14.5%         | 26/04/2016 | 08/06/2016   |
| BPC         | Mua     | Mở         | 12.4        | 17.5         | 20.0         | ↑ 61.3%          | ↑ 41.1%         | 20/01/2016 | 08/06/2016   |
| PMC         | Mua     | Mở         | 49.0        | 60.7         | 72.4         | ↑ 47.8%          | ↑ 23.9%         | 26/04/2016 | 08/06/2016   |
| * BCC       | Mua     | Mở         | 14.8        | 19.1         | 18.4         | ↑ 24.3%          | ↑ 29.1%         | 19/12/2016 | 20/02/2017   |
| * HVT       | Mua     | Mở         | 19.5        | 27.8         | 25.0         | ↑ 28.2%          | ↑ 42.6%         | 19/12/2016 | 16/03/2017   |
| * NLG       | Mua     | Mở         | 21.8        | 26.8         | 27.8         | ↑ 27.5%          | ↑ 22.7%         | 19/12/2016 | 16/03/2017   |
| * VNM       | Mua     | Mở         | 124.6       | 151.7        | 150.0        | ↑ 20.4%          | ↑ 21.7%         | 20/12/2016 | 29/05/2017   |
| Trung bình: |         |            |             |              |              |                  | ↑ 31.0%         |            |              |

(Cập nhật ngày 31/07/2017)

**NHẬN ĐỊNH CỦA ASEANSC**

Chúng tôi cho rằng thị trường điều chỉnh là cơ hội để các nhà đầu tư cơ cấu lại danh mục và mua lại những cổ phiếu cơ bản tốt. Chúng tôi đánh giá thị trường có những rủi ro nhất định trong ngắn hạn, nhưng sẽ sớm hồi phục và tiếp tục tăng trưởng ngay trong quý III và quý IV năm nay, vì lực đẩy của nền kinh tế đang còn rất mạnh. Chính phủ mới đang thể hiện quyết tâm cải cách, thu hút nhiều sự quan tâm của các NĐT trên toàn cầu. Một số cổ phiếu nhà đầu tư lên theo dõi: PGC (triển vọng tốt), VGT (triển vọng tốt), CSV (nhà máy đã khấu hao hết, tiết kiệm được gần 80 tỷ mỗi năm), VGS (giá thép phục hồi), NTL (dự kiến lợi nhuận đột biến từ bán dự án), HHG (triển vọng tốt), PVD (giá dầu phục hồi), SHB (lợi nhuận tăng trưởng mạnh), VSC (cơ bản tốt), SCR (triển vọng tốt), DCM, DPM (ngành phân bón dự kiến hưởng lợi từ hoàn thuế GTGT), VJC (Dự kiến tăng giá vé máy bay).

Ngày 21/09/2017

**BÁO CÁO CÔNG TY (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)**

| Tên công ty | Ngày phát hành | Khuyến nghị    | Giá mục tiêu         | Chi tiết  |
|-------------|----------------|----------------|----------------------|-----------|
| VPB         | 17/08/2017     | Mua [+26%]     | 49.200 đồng/cổ phiếu | Tài xuống |
| DRC         | 27/07/2017     | Bán [-21%]     | 21.300 đồng/cổ phiếu | Tài xuống |
| LTG         | 26/07/2017     | Bán [-19%]     | 44.400 đồng/cổ phiếu | Tài xuống |
| VGC         | 27/06/2017     | Nắm giữ [-8%]  | 17.400 đồng/cổ phiếu | Tài xuống |
| LIC         | 31/05/2017     | Không đánh giá | N/A                  | Tài xuống |
| VGC         | 25/05/2017     | Mua [+41%]     | 24.100 đồng/cổ phiếu | Tài xuống |
| CTF         | 23/05/2017     | Nắm giữ [+9%]  | 13.100 đồng/cổ phiếu | Tài xuống |
| CDN         | 22/05/2017     | Mua [+29%]     | 30.800 đồng/cổ phiếu | Tài xuống |
| DP2         | 19/05/2017     | Không đánh giá | N/A                  | Tài xuống |
| DVN         | 18/05/2017     | Mua [+282%]    | 39.700 đồng/cổ phiếu | Tài xuống |
| CSV         | 10/05/2017     | Mua [+69%]     | 50.700 đồng/cổ phiếu | Tài xuống |
| TRC         | 09/05/2017     | Nắm giữ [+8%]  | 31.700 đồng/cổ phiếu | Tài xuống |
| PGC         | 28/04/2017     | Mua [+81%]     | 24.100 đồng/cổ phiếu | Tài xuống |
| TMT         | 21/04/2017     | Nắm giữ [+3%]  | 13.300 đồng/cổ phiếu | Tài xuống |
| VTG         | 23/03/2017     | Mua [+29%]     | 14.400 đồng/cổ phiếu | Tài xuống |
| DIG         | 23/03/2017     | Nắm giữ [+0%]  | 9.100 đồng/cổ phiếu  | Tài xuống |
| TMT         | 20/03/2017     | Mua [+42%]     | 18.000 đồng/cổ phiếu | Tài xuống |
| CMC         | 20/03/2017     | Mua [+160%]    | 13.500 đồng/cổ phiếu | Tài xuống |
| ONE         | 24/10/2016     | Mua [+32%]     | 10.300 đồng/cổ phiếu | Tài xuống |
| KDH         | 06/06/2016     | Nắm giữ [+4%]  | 24.500 đồng/cổ phiếu | Tài xuống |
| KBC         | 06/06/2016     | Nắm giữ [+1%]  | 15.000 đồng/cổ phiếu | Tài xuống |
| VIC         | 06/06/2016     | Nắm giữ [+4%]  | 56.000 đồng/cổ phiếu | Tài xuống |
| TLH         | 27/05/2016     | Mua [+30%]     | 11.000 đồng/cổ phiếu | Tài xuống |
| VIS         | 27/05/2016     | Nắm giữ [+6%]  | 11.000 đồng/cổ phiếu | Tài xuống |
| VGS         | 26/05/2016     | Mua [+20%]     | 12.500 đồng/cổ phiếu | Tài xuống |

| Khuyến nghị      | Diễn giải                                              |
|------------------|--------------------------------------------------------|
| Kỳ vọng 12 tháng |                                                        |
| Mua              | Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường trên 15%       |
| Nắm giữ          | Nếu giá mục tiêu so với giá thị trường từ -15% đến 15% |
| Bán              | Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường dưới -15%     |

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-cong-ty>

Ngày 21/09/2017

## BÁO CÁO CẬP NHẬT NGÀNH (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

| Tên báo cáo                                           | Chi tiết  |
|-------------------------------------------------------|-----------|
| Báo cáo cập nhật ngành Chứng khoán – Quý 2/2017       | Tải xuống |
| Báo cáo triển vọng ngành 2017 - ASEANSC               | Tải xuống |
| Báo cáo cập nhật ngành Bất động sản – Tháng 6/2016    | Tải xuống |
| Báo cáo cập nhật ngành Sản xuất thép – Tháng 6/2016   | Tải xuống |
| Báo cáo cập nhật ngành Ngân hàng – Tháng 5/2016       | Tải xuống |
| Báo cáo cập nhật ngành Dịch vụ du lịch – Tháng 5/2016 | Tải xuống |
| Báo cáo cập nhật ngành Thủy sản – Tháng 4/2016        | Tải xuống |
| Báo cáo cập nhật ngành Dược phẩm – Tháng 4/2016       | Tải xuống |
| Báo cáo cập nhật ngành Khu công nghiệp – Tháng 3/2016 | Tải xuống |
| Báo cáo cập nhật ngành Chứng khoán – Tháng 3/2016     | Tải xuống |
| Báo cáo cập nhật ngành Cảng biển – Tháng 3/2016       | Tải xuống |
| Báo cáo cập nhật ngành Cao su tự nhiên – Tháng 2/2016 | Tải xuống |
| Báo cáo cập nhật ngành Nhiệt điện – Tháng 2/2016      | Tải xuống |
| Báo cáo cập nhật ngành Xi măng – Tháng 2/2016         | Tải xuống |

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-nganh>

Ngày 21/09/2017

**BÁO CÁO PHÂN TÍCH KỸ THUẬT (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)**

| Tên báo cáo                                                  | Chi tiết  |
|--------------------------------------------------------------|-----------|
| Báo cáo phân tích kỹ thuật – DCM (25/08/2017)                | Tài xuống |
| Báo cáo phân tích kỹ thuật – SHB (23/08/2017)                | Tài xuống |
| Báo cáo phân tích kỹ thuật – NTL (28/07/2017)                | Tài xuống |
| Báo cáo phân tích kỹ thuật – PVD (24/07/2017)                | Tài xuống |
| Báo cáo phân tích kỹ thuật – HUT (21/07/2017)                | Tài xuống |
| Báo cáo phân tích kỹ thuật – VGS (20/07/2017)                | Tài xuống |
| Báo cáo phân tích kỹ thuật – KDC, KDH, KMR, KLF (18/07/2017) | Tài xuống |
| Báo cáo phân tích kỹ thuật – IVS, ITA, ITD, KBC (17/07/2017) | Tài xuống |
| Báo cáo phân tích kỹ thuật – HT1, HTI, HVG, IDI (13/07/2017) | Tài xuống |
| Báo cáo phân tích kỹ thuật – HNG, HPG, HQC, HSG (12/07/2017) | Tài xuống |
| Báo cáo phân tích kỹ thuật – HBC, HCM, HDC, HHS (11/07/2017) | Tài xuống |
| Báo cáo phân tích kỹ thuật – HAG, HAH, HAI, HAR (10/07/2017) | Tài xuống |
| Báo cáo phân tích kỹ thuật – FMC, FPT, GAS, GMD (06/07/2017) | Tài xuống |
| Báo cáo phân tích kỹ thuật – EIB, ELC, FCM, FLC (05/07/2017) | Tài xuống |
| Báo cáo phân tích kỹ thuật – DPM, DQC, DRC, DXG (04/07/2017) | Tài xuống |
| Báo cáo phân tích kỹ thuật – DHM, DIC, DRH, DLG (03/07/2017) | Tài xuống |
| Báo cáo phân tích kỹ thuật – DCM, DCL, DCS, DIG (30/06/2017) | Tài xuống |
| Báo cáo phân tích kỹ thuật – DBC, EVE, FCN, FIT (29/06/2017) | Tài xuống |
| Báo cáo phân tích kỹ thuật – CSM, CCL, CNG, CLL (28/06/2017) | Tài xuống |
| Báo cáo phân tích kỹ thuật – CMG, CTD, CTG, CVT (26/06/2017) | Tài xuống |
| Báo cáo phân tích kỹ thuật – BMI, BVS, BVH, BTP (23/06/2017) | Tài xuống |
| Báo cáo phân tích kỹ thuật – BHS, BCG, CEO, CII (22/06/2017) | Tài xuống |
| Báo cáo phân tích kỹ thuật – AAA, ACB, BID, BIC (21/06/2017) | Tài xuống |
| Báo cáo phân tích kỹ thuật – VTO, TNG, VIX, MBS (20/06/2017) | Tài xuống |
| Báo cáo phân tích kỹ thuật – VNE, VNM, VSC, VSH (19/06/2017) | Tài xuống |
| Báo cáo phân tích kỹ thuật – VIS, VHG, VIC, VIP (16/06/2017) | Tài xuống |
| Báo cáo phân tích kỹ thuật – VCG, VGS, VND, VKC (15/06/2017) | Tài xuống |
| Báo cáo phân tích kỹ thuật – TIG, TVS, VCB, VHC (14/06/2017) | Tài xuống |
| Báo cáo phân tích kỹ thuật – TCL, TCM, TDH, TSC (13/06/2017) | Tài xuống |
| Báo cáo phân tích kỹ thuật – SVC, SCR, VNS, TLH (12/06/2017) | Tài xuống |
| Báo cáo phân tích kỹ thuật – SHS, SRC, SJS, STB (09/06/2017) | Tài xuống |
| Báo cáo phân tích kỹ thuật – SHB, SSI, SFG, SFI (08/06/2017) | Tài xuống |
| Báo cáo phân tích kỹ thuật – S99, PVT, PVS, PXT (07/06/2017) | Tài xuống |

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-phan-tich-ky-thuat>

Ngày 21/09/2017

**LỊCH SỰ KIỆN CHỨNG KHOÁN NỔI BẬT**

| Ngày GDKHQ | Ngày ĐKCC  | Ngày TH    | Mã CK | Sàn   | Nội dung sự kiện                                                           | Giá HT          | Thay đổi     |
|------------|------------|------------|-------|-------|----------------------------------------------------------------------------|-----------------|--------------|
| 21/09/2017 | 22/09/2017 | 10/10/2017 | BBC   | HOSE  | Trả cổ tức đợt 1/2017 bằng tiền, 1,000 đồng/CP                             | 113.8           | 1.8 (1.61%)  |
| 21/09/2017 | 22/09/2017 | 20/10/2017 | PAC   | HOSE  | Lấy ý kiến CĐ bằng VB                                                      | 54              | 2.1 (4.05%)  |
| 21/09/2017 | 22/09/2017 | 20/10/2017 | PAC   | HOSE  | Trả cổ tức đợt 3/2016 bằng tiền, 1,000 đồng/CP                             | 54              | 2.1 (4.05%)  |
| 21/09/2017 | 22/09/2017 | #REF!      | PAC   | HOSE  | Trả cổ tức đợt 1/2017 bằng tiền, 800 đồng/CP                               | n/a             | n/a          |
| n/a        | n/a        | 21/09/2017 | TNG   | HNX   | Giao dịch bổ sung - 6,852,313 CP                                           | 13.7            | 0 (0%)       |
| n/a        | n/a        | 21/09/2017 | CTS   | HOSE  | Niêm yết cổ phiếu bổ sung - 7,229,179 CP                                   | 12.2            | 0.2 (1.67%)  |
| 21/09/2017 | 22/09/2017 | 22/11/2017 | C32   | HOSE  | Trả cổ tức đợt 1/2017 bằng tiền, 1,200 đồng/CP                             | 0.15<br>(0.42%) | 0.15 (0.42%) |
| 21/09/2017 | 22/09/2017 | n/a        | DL1   | HNX   | Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, tỷ lệ 1:5, giá 10.000 đồng/CP | 24              | 0.1 (0.42%)  |
| n/a        | n/a        | 21/09/2017 | GND   | UPCoM | Giao dịch bổ sung - 3,000,000 CP                                           | 18              | 0 (0%)       |
| n/a        | n/a        | 21/09/2017 | L14   | HNX   | Giao dịch bổ sung - 2,499,690 CP                                           | n/a             | n/a          |
| n/a        | n/a        | 21/09/2017 | STK   | HOSE  | Giao dịch bổ sung - 6,421,774 CP                                           | n/a             | n/a          |
| 21/09/2017 | 22/09/2017 | 11/10/2017 | QLT   | UPCoM | Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 1,012 đồng/CP                               | 9.5             | 0 (0%)       |
| 21/09/2017 | 22/09/2017 | 29/09/2017 | ICC   | UPCoM | Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 4,000 đồng/CP                               | n/a             | n/a          |
| n/a        | n/a        | 21/09/2017 | KGM   | UPCoM | Giao dịch lần đầu - 25,430,000 CP                                          | n/a             | n/a          |
| 21/09/2017 | 22/09/2017 | 07/10/2017 | C47   | HOSE  | Họp ĐHCĐ bất thường năm 2017                                               | 22.25           | 0.75 (3.49%) |
| 21/09/2017 | 22/09/2017 | 06/10/2017 | C47   | HOSE  | Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 900 đồng/CP                                 | 22.25           | 0.75 (3.49%) |
| n/a        | n/a        | 21/09/2017 | SBM   | UPCoM | Giao dịch lần đầu - 39,000,000 CP                                          | 13.8            | 0 (0%)       |
| n/a        | n/a        | 21/09/2017 | LMC   | UPCoM | Giao dịch lần đầu - 1,500,000 CP                                           | n/a             | 0 (0%)       |
| n/a        | n/a        | 21/09/2017 | TBN   | UPCoM | Giao dịch lần đầu - 4,417,592 CP                                           | n/a             | n/a          |
| 22/09/2017 | 25/09/2017 | n/a        | SAS   | UPCoM | Lấy ý kiến CĐ bằng VB                                                      | 29.2            | 0 (0%)       |
| 22/09/2017 | 25/09/2017 | 09/10/2017 | FOX   | UPCoM | Trả cổ tức đợt 1/2017 bằng tiền, 1,000 đồng/CP                             | 72.1            | 0 (0%)       |
| 22/09/2017 | 25/09/2017 | n/a        | VJC   | HOSE  | Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 100:40                                              | 136.6           | 0.1 (0.07%)  |

Cập nhật ngày 21/09/2017

**ĐIỀU KIỆN SỬ DỤNG BẢN TIN VÀ KHUYẾN CÁO**

Điều kiện sử dụng bản tin: Bản tin nhận định thị trường này được Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN cung cấp cho một bộ phận khách hàng nhất định có mở tài khoản tại Công ty. Mọi sự cung cấp khi chưa được sự đồng ý của Công ty đều bị coi là vi phạm bản quyền.

Khuyến cáo: Nội dung trong bản tin này được Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN tổng hợp và phân tích từ các nguồn thông tin đại chúng được xem là đáng tin cậy và chỉ đơn thuần phục vụ mục đích tham khảo. Công ty không chịu trách nhiệm với bất kỳ quyết định mua hay bán khi khách hàng sử dụng các thông tin trên.